TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 338/2026/HSST
Ngày 25 tháng 6 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Hoàng Thị Thiệu**
2. Bà Huỳnh Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Lan** – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Đỗ Minh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 25.6.2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 208/2026/TLST-HS ngày 07.4.2026 đối với bị cáo:

Trần Trường G; Sinh năm: 1974. Giới tính: Nam. CCCD số: 001074004305. HKTT: K, phường K, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Chung cư F, số 2 K, phường K, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Trần Q (c). Con bà: Nguyễn Thị T. Danh chỉ bản số 99 ngày 19/01/2026 Công an thành phố Hà Nội cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/12/2011, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 10.000.000đồng về tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm (đã xóa án tích). Tạm giữ từ ngày 25/12/2025 đến ngày 31/12/2025. Bị cáo tại ngoại đến ngày 08/6/2026 thì bị Phòng cảnh sát kinh tế, tham nhũng, buôn lậu, môi trường - Công an thành phố Hà Nội (PC03) bắt tạm giam và khởi tố bị can về tội Buôn bán hàng cấm. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội theo Lệnh tạm giam của Công an thành phố Hà Nội (PC03). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 24/12/2025, Tổ công tác Công an phường Hai Bà Trưng, Hà Nội làm nhiệm vụ tại 45 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thành D điều khiển xe máy Honda Blade, BKS: 15G1 - 548.10 chở theo 01 túi ni long màu đen bên trong có thuốc lá điếu nhập lậu mang giao cho khách. Tại chỗ, D khai nhận số thuốc lá trên là của Trần Trường G - chủ cửa hàng bán thuốc lá số 11A phố K, phường K, TP Hà Nội.

Tiến hành dẫn giải Nguyễn Thành D đến cửa hàng bán thuốc lá số 11A phố K, phường K, TP Hà Nội, Công an phường Hai Bà Trưng phối hợp với Công an phường Khương Đình tiến hành kiểm tra, thu giữ 2.610 bao thuốc lá do Trần Trường G giao nộp.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của D: 30 (Ba mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Chapman; 30 (Ba

mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Raison Ice Café; 20 (Hai mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu 555; 10 (Mười) bao thuốc lá nhãn hiệu Zest Marula; 20 (Hai mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Esse; 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu trắng mang BKS: 15G1 548.10, số máy: JA36E – 0273298, số khung: RLHJA3G10EY–142957.

- Thu giữ của G: 10 (Mười) thùng xốp trắng, bên trong có đựng các bao thuốc lá các loại. Bên trong các thùng xốp có chúa: 800 (Tám trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu Raison; 530 (Năm trăm ba mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Zest; 240 (Hai trăm bốn mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Esse; 580 (Năm trăm tám mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu 555; 270 (Hai trăm bảy mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Canyon; 60 (Sáu mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Zouk; 10 (Mười) bao thuốc lá nhãn hiệu Captian Black; 20 (Hai mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu George Karelias and Sons; 100 (Một trăm) bao thuốc lá nhãn hiệu Chapman; 01 (Một) điện thoại Samsung Galaxy A50 màu xanh.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Trường G tại số 2 K, phường K, thành phố Hà Nội không phát hiện, thu Tại bản kết luận giám định số 9358/KL-KTHS ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội. Kết luận: đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất. Toàn bộ 110 bao thuốc lá (Mỗi bao 20 điếu) thu giữ của Nguyễn Thành D Toàn bộ 2610 bao thuốc lá (Mỗi bao có 20 điếu) thu giữ của Trần Trường G đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất".

Tại Cơ quan điều tra, Trần Trường G khai nhận: Do bản thân không có công ăn việc làm ổn định, nên G có ý định buôn bán thuốc lá nhập lậu kiếm tiền trang trải cuộc sống. Khoảng cuối tháng 11/2025, thông qua mạng xã hội Facebook, G biết người đàn ông tên Hải chuyển bán thuốc lá điếu nhập lậu không có hóa đơn, chứng từ như: 555, RAISON, ESSE, CHAPMAN.... nên G đã liên hệ nhập về bán cho khách. Bản thân G biết việc buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng do có lợi nhuận cao nên G vẫn tìm mua để bán kiếm lời. Khi đặt mua hàng, Hải cho một người thanh niên chở hàng đến giao cho G tại địa chỉ số 11A phố K, phương K, TP Hà Nội, sau đó G trả tiền mặt cho người thanh niên này. Đối với mỗi bao thuốc lá điếu nhập lậu, G dự định bán chênh lệch cho khách lấy lãi từ 2000đ - 3000đ/bao.

Sáng ngày 24/12/2025, có khách hàng nam giới, G không biết tên tuổi, địa chỉ gọi điện cho G từ số điện thoại 0584411973 qua số điện thoại 0989144194 của G đặt mua 30 (Ba mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Raison Ice Café, 30 (Ba mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Chapman, 20 (Hai mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu 555, 10 (Mười) bao thuốc lá nhãn hiệu Zest Marula, 20 (Hai mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu Esse là thuốc lá điếu nhập lậu, giao cho anh ta đến địa chỉ 45 Lê Đại Hành, phương Hai Bà Trưng, Hà Nội. G đã đồng ý bán số thuốc lá này cho khách với giá là: Thuốc lá Raison Ice Café 35.000đ (ba mươi lăm nghìn đồng) bao, thuốc lá nhãn hiệu Chapman 35.000đ (ba mươi lăm nghìn đồng)/bao, Thuốc lá nhãn hiệu 555 giá 30.000đ (ba mươi nghìn đồng)/bao, thuốc lá Zest Marula giá 33.000đ (ba mươi ba nghìn đồng một bao, thuốc lá Esse giá 21.000đ (hai mươi mốt nghìn đồng một bao). Khách hẹn G giao đến địa chỉ 45 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trung, thành phố Hà Nội. Khoảng 9 giờ 00 ngày 24/12/2025, G chuẩn bị số thuốc lá như trên, đóng vào các túi nilong màu đen và đưa cho D (là người làm thuê cho G) đi giao thuốc lá cho khách. Trước khi đi giao thuốc lá, G đưa cho D số điện thoại 0584411973 và bảo D đến số 45 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội thì

gọi vào số điện thoại trên sẽ có người ra nhận và sẽ trả số tiền 3.730.000 đồng (gồm 3.690.000đ tiền thuốc lá và 40.000 đồng tiền phí giao hàng). Sau khi giao hàng và nhận tiền từ khách, D sẽ mang tiền về đưa lại cho G.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành D khai nhận phù hợp với lời khai của G. D được G thuê làm công, trả lương hàng tháng để đi giao thuốc lá cho khách của G. D không biết nguồn gốc số thuốc lá G đưa cho D để đi giao cho khách. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với D.

Đối với số điện thoại 0584411973: Xác minh thông tin chủ thuê bao là anh Trần Kim B – Sinh năm 2003, trú tại phường V, thành phố Hồ Chí Minh. Anh B cho biết có sử dụng số điện thoại 0584411973 từ khoảng tháng 05/2023, đến khoảng 2/2024 thì bị mất điện thoại, nên không dùng số điện thoại này nữa. Anh B không đặt mua thuốc lá vào ngày 24/12/2025, nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh B.

Đối với người đàn ông tên Hải – là người đã bán số thuốc lá trên cho G: Do G không biết nhân thân, lai lịch, không nhớ tên tài khoản Facebook của Hải và đã xóa toàn bộ liên lạc với Hải, nên Cơ quan điều tra không có thông tin để xác minh, xử lý đối với người này.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu trắng mang BKS: 15G1 – 548.10 thu giữ của D là xe của G đưa cho D sử dụng để làm phương tiện đi giao thuốc lá cho G. G khai chiếc xe trên G mua lại của 01 người đàn ông không quen biết với giá 5.000.000 đồng. G không nhớ mua thời điểm nào, không còn giấy tờ mua bán, chỉ còn giấy đăng ký xe.

Tại bản cáo trạng số 48B/CT/VKS-KV3 ngày 30.01.2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội thì bị cáo Trần Trường G bị truy tố về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Trường G về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét xử bị cáo **Trần Trường G** với mức hình phạt từ 36 đến 42 tháng tù.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy: 2720 bao thuốc lá, 01 túi nilong màu đen, 04 thùng xốp màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe máy Honda Blade màu trắng BKS: 15G1 – 548.10; 01 điện thoại Samsung galaxy A50 màu xanh thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 24/12/2025, Trần Trường G có hành vi thuê Nguyễn Thành D đi giao bán cho khách 110 bao thuốc lá điều nhập lậu tại khu vực số 45 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhằm mục đích kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an phường Hai Bà Trưng phát hiện, bắt giữ. Tiến hành khám xét cửa hàng bán thuốc lá của G tại số 11A K, phường K, thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra thu giữ 2610 các loại bao thuốc lá nhập lậu, G khai mục đích để bán. Như vậy, tổng số bao thuốc lá nhập lậu của G mua về để bán kiếm lời là 2720 bao. Hành vi của các bị cáo Trần Trường G đã phạm tội Buôn bán hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Hành vi buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của nhà nước trong việc quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, trong đó có thuốc lá nhập lậu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo bằng hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Trần Trường G chưa có tiền sự, có 01 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định lá tái phạm. Cho thấy bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhưng không tiếp thu, sửa chữa. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2720 bao thuốc lá, 01 túi nilong màu đen, 04 thùng xốp màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe máy Honda Blade màu trắng BKS: 15G1 – 548.10; 01 điện thoại Samsung galaxy A50 màu xanh thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Trường G** phạm tội **"Buôn bán hàng cấm".**

Áp dụng: điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Trần Trường G 36 (ba mươi sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ

ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/12/2025 đến ngày 31/12/2025).

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 2720 bao thuốc lá, 01 túi nilong màu đen, 04 thùng xốp màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe máy Honda Blade màu trắng BKS: 15G1 – 548.10; 01 điện thoại Samsung galaxy A50 màu xanh thu giữ của bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Các tang vật để tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 2026/KV3-233/GN/THA-CA ngày 06.02.2026.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 3-Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.